

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 23/5/2022

V/v: “Ly hôn”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hằng

Ông Phạm Ngọc Diên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn Linh – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 65/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Tòa án Lâm Hà giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Lò Thị Thùy N, sinh năm: 2002.

Địa chỉ: thôn Hải Hà, xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, Lâm Đồng.

2. Bị đơn: anh Nguyễn Thanh N, sinh năm: 2000.

Địa chỉ: thôn Phúc Tân, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

(chị N có mặt, anh N vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai nguyên đơn chị Lò Thị Thùy N trình bày: chị và anh N xây dựng gia đình với nhau năm 2019, trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 12/11/2020. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống nên vợ chồng thường hay cãi nhau, có khi anh N còn đánh đập

chị N. Do mâu thuẫn vợ chồng kéo dài mà không tìm được biện pháp để cải thiện nên vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2021 cho đến nay. Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh N. Về con chung chị N xác định vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Đình T, sinh ngày 30/7/2019 và Nguyễn Thái H, sinh ngày 05/10/2020. Khi ly hôn chị N đề nghị giao cháu Triệu cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và chị N không phải cấp dưỡng nuôi con; đồng thời giao cháu Hoàng cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng và anh N cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đồng/ tháng. Về tài sản chung và nợ chung chị N xác định không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Ngoài ra, chị N không còn yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh N trình bày: năm 2019 anh và chị N về chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hà, huyện Lâm Hà. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại thôn Phúc Tân, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà. Thời gian đầu vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc nhưng đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Gia đình hai bên cũng đã động viên hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không thể cải thiện và vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2020 đến nay không ai quan tâm đến ai. Việc chị N làm đơn xin ly hôn thì anh xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng cải thiện nên anh đồng ý ly hôn. Về con chung anh N xác định có hai cháu như chị N đã trình bày, khi ly hôn anh N đề nghị được nuôi cháu T, còn cháu H giao cho chị N nuôi dưỡng và không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung anh N xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh N vắng mặt, còn chị N vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ cho anh N, ngày 06/5/2022 anh N có đơn trình bày và đơn xin xét xử vắng mặt gửi đến Tòa án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Lò Thị Thùy N. Về con chung: giao con là Nguyễn Đình T cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và giao con là Nguyễn Thái H cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung các đương sự xác định không có và không yêu cầu Tòa án xem xét

giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết. Về án phí, buộc chị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Thanh N có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh N theo thủ tục chung là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị N và anh N xây dựng gia đình với nhau vào năm 2019, trên cơ sở tự nguyện, sau một thời gian chung sống đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 12/11/2020. Cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc nên chị N làm đơn khởi kiện ly hôn. Xét thấy, chị N và anh N về chung sống với nhau khi cả hai đều chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nhưng sau một thời gian chung sống đến khi đủ điều kiện kết hôn thì chị N và anh N đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hà, huyện Lâm Hà nên quan hệ hôn nhân của anh chị được công nhận kể từ thời điểm đăng ký kết hôn. Tuy Nên, cuộc sống chung của vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng kết hôn khi còn quá trẻ không có công việc làm ổn định, lại thiếu sự thông cảm, chia sẻ với nhau trong cuộc sống gia đình nên thường bất hòa, có khi không kiềm chế được còn xảy ra xô sát. Do không tìm được biện pháp để cải thiện tình cảm vợ chồng nên từ đầu năm 2021 đến nay hai vợ chồng sống ly thân không còn sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng chị N và anh N đã trầm trọng kéo dài không còn khả năng cải thiện do tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị N, xử cho chị Lò Thị Thùy N và anh Nguyễn Thanh N được ly hôn là hoàn toàn phù hợp.

[3] Về con chung: chị N và anh N có hai con chung là Nguyễn Đình T, sinh ngày 30/7/2019 và Nguyễn Thái H, sinh ngày 05/10/2020. Khi ly hôn chị N đồng ý giao con là Nguyễn Đình Triệu cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và chị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thái H. Xét thấy, cháu T và cháu H đều còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ Nều hơn, tuy Nên chị N đồng ý giao cháu Triệu cho anh N nuôi dưỡng và anh N vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong đơn trình bày gửi đến Tòa án thì anh cũng đồng ý giao cháu H cho chị N nuôi dưỡng còn anh sẽ nuôi dưỡng cháu T. Vì vậy, để đảm bảo điều kiện học tập và sinh hoạt ổn định

cho các cháu, căn cứ khoản 3 Điều 81 luật hôn nhân và gia đình, giao con là Nguyễn Đình T cho anh N có trách Nệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và giao con Nguyễn Thái H cho chị N có trách Nệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Về việc cấp dưỡng nuôi con không xem xét do mỗi người nuôi một cháu.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: chị N và anh N đều xác định không có tài sản chung và nợ chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, giải quyết về phần tài sản chung và nợ chung trong vụ án này. Nếu sau này các bên đương sự có tranh chấp về vấn đề tài sản chung, nợ chung và có yêu cầu khởi kiện thì sẽ xem xét bằng một vụ kiện dân sự khác

[5] *Về án phí*: Buộc chị Lò Thị Thùy N phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; Điều 203; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Lò Thị Thùy N, xử cho chị Lò Thị Thùy N và anh Nguyễn Thanh N được ly hôn.

2. Về con chung:

- Giao con là Nguyễn Đình T, sinh ngày 30/7/2019 cho anh Nguyễn Thanh N có trách Nệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục;

- Giao con là Nguyễn Thái H, sinh ngày 05/10/2020 cho chị Lò Thị Thùy N có trách Nệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: chị Lò Thị Thùy N phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Lò Thị Thùy N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0002982 ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, chị N đã nộp đủ án phí.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Báo cho chị Lò Thị Thúy N biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/5/2022). Riêng anh Nguyễn Thanh N vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng.
- VKSND huyện Lâm Hà.
- THADS huyện Lâm Hà.
- UBND xã Tân Hà.
- Các đương sự.
- Lưu HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thúy

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Lâm Đồng.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND huyện Lâm Hà.

- THADS huyện Lâm Hà.

- UBND xã Tân Thanh.

- Các đương sự.

- Lưu HSVA.

nhận:

Phạm Thị Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Thúy